

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY LẮP THÀNH LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY LẮP THÀNH LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH LONG INVESTMENT CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANH LONG CI CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110658673

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

63A Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513

8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
13.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa -Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá)	4610
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ bán buôn động vật sống bị cấm)	4620
15.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: -Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn - Phân phối rượu; Bán buôn rượu	4633
18.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ loại Nhà nước cấm)	4652
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy	4659
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải (trừ loại Nhà nước cấm)	4669

28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
29.	Dịch vụ đóng gói	8292
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các loại mặt hàng công ty kinh doanh (Loại trừ Dịch vụ báo cáo tòa án, Hoạt động đấu giá độc lập, Dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
31.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa (Trừ tư vấn tài chính, pháp luật, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	6612
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Loại trừ các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp, các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng; Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6619
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá)	6810
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
35.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý; Lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, ra quyết định tài chính, mục tiêu và chính sách thị trường, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; Tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020

36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc - Giám sát thi công xây dựng cơ bản - Giám sát, tư vấn giám sát thi công xây dựng - Dịch vụ tư vấn đầu thầu - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng bao gồm: + Thiết kế, thẩm tra xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát xây dựng gồm: Khảo sát địa hình và khảo sát địa chất công trình - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy - Dịch vụ lập quy hoạch xây dựng - Dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Kiểm định xây dựng - Tư vấn thiết kế công trình điện và tư vấn giám sát thi công công trình điện - Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110
37.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: -Kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường -Kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa -Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, kiểm nghiệm - Dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng -Kiểm định xây dựng	7120
38.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
39.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ dịch vụ điều tra)	7320
40.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
41.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động đầu giá)	4690
42.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
43.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
44.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
45.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

46.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rượu - Bán lẻ bia - Bán lẻ đồ không chứa cồn - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác	4723
47.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
48.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
49.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
50.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
51.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
52.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Hoạt động lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5210
55.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
56.	Xây dựng nhà để ở	4101
57.	Xây dựng nhà không để ở	4102
58.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
59.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
60.	Xây dựng công trình điện	4221
61.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
62.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
63.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
64.	Xây dựng công trình thủy	4291

65.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
66.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
67.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
68.	Phá dỡ (Loại trừ nổ mìn)	4311
69.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
70.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
71.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
72.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
73.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
74.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
75.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
76.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
77.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
78.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
79.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4764
80.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
81.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ súng đạn loại dùng để đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí; bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu).	4773

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

